

Số: /2021/NQ-HĐND

Điện Biên, ngày tháng 12 năm 2021

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức học phí năm học 2021-2022 và năm học 2022-2023 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN  
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 5**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết Quy định mức học phí năm học 2021-2022 và năm học 2022-2023 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức thu học phí năm học 2021 -2022 và năm học 2022-2023 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập (gọi chung là các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập) trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh.

b) Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên học chương trình giáo dục phổ thông đang theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

c) Học sinh tiểu học trường công lập không áp dụng mức thu học phí quy định tại khoản 2, Điều 2 Nghị quyết này.

d) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 2.** Mức học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập

1. Mức học phí năm học 2021-2022

*Đơn vị: đồng/tháng/học sinh*

TT	Cấp học	Mức thu học phí		
		Học sinh có cha mẹ (hoặc người giám hộ) có hộ khẩu tại các xã thuộc khu vực I; các phường Mường Thanh, Tân Thanh, Thanh Bình thuộc thành phố Điện Biên Phủ	Học sinh có cha mẹ (hoặc người giám hộ) có hộ khẩu tại các xã thuộc khu vực II	Học sinh có cha mẹ (hoặc người giám hộ) có hộ khẩu tại các xã thuộc khu vực III
1	Mầm non	40.000	30.000	25.000
2	Trung học cơ sở, bổ túc trung học cơ sở	25.000	15.000	10.000
3	Trung học phổ thông, bổ túc trung học phổ thông	35.000	25.000	15.000

2. Mức học phí năm học 2022-2023

*Đơn vị: đồng/tháng/học sinh*

TT	Cấp học	Mức thu học phí
1	Mầm non	50.000
2	Tiểu học	50.000
3	Trung học cơ sở, bổ túc trung học cơ sở	50.000
4	Trung học phổ thông, bổ túc trung học phổ thông	100.000

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

#### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết số 20/2016/NQ-HĐND ngày 04 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh Điện Biên hết hiệu lực kể từ khi nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV kỳ họp thứ 5 thông qua ngày tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2021./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính, GDĐT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm THCB tỉnh, Báo Điện Biên Phủ;
- CV Văn phòng HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**